

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2026/HS-PT

Ngày 26/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Chí Thiện

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Ông Phạm Ngọc Toàn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thuỳ Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Thái Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số: 04/2026/TLPT-HS ngày 27/01/2026 đối với bị cáo Nguyễn Đình N, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 31/2025/HS-ST ngày 23/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Lào Cai.

- *Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:*

Họ và tên: **Nguyễn Đình N**, sinh ngày 27/8/1974 tại tỉnh Lào Cai; CCCD 015074008712 cấp ngày 08/12/2022 nơi cấp Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ C.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình D và bà Nguyễn Thị N1 (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2020, bị Công an xã V, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 31/7/2025 bị Công an phường V, tỉnh Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân, tổ chức; bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 17/5/2025, anh Lê Quốc L điều khiển xe Mô tô Wave alpha, BKS 21F1-1015 chở anh Vũ Cảnh T đi đến nhà Nguyễn Đình N chơi. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, N bảo L về nhưng L không về nên hai bên xảy ra mâu thuẫn, N đã dùng tay đập vài phát vào phía sau gáy của L, L quay lại dùng chân đạp trúng vào chân N, làm N ngã xuống nền sân, L dùng chân phải giẫm lên người Nghị, sau đó L đạp đổ chiếc xe đạp của N đang dựng gần đó. N đi ra khu vực giếng nước lấy 01 chiếc xẻng bằng kim loại có chiều dài 129,5cm và đập nhiều phát vào xe mô tô của L đang dựng trong sân, L lao vào dùng tay cào vào vùng mặt của N, đồng thời giằng chiếc xẻng trên tay Nghị ném xuống sân. Nghị tiếp tục đi vào trong bếp lấy 01 con dao quắm, có tổng chiều dài 82cm chém nhiều nhát vào phần đầu xe mô tô của L. L lao vào giằng con dao thì bị N chém 08 nhát trúng vào các vùng vai, mặt sau cánh tay bên phải, vùng đùi bên trái, hai cổ tay của L. Lập giằng được dao trên tay N và cầm dao bỏ chạy ra khu vực cổng nhà N, sau đó được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Y (nay là Bệnh viện Đ tỉnh Lào Cai) để cấp cứu.

* Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 66/KLTTCT-TTPY ngày 12/6/2025, của Trung tâm pháp y tỉnh Y (nay là Trung tâm pháp y tỉnh L) đối với Lê Quốc L xác định:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Quốc L tại thời điểm giám định là 13%.

Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương vùng trước vai phải là do vật sắc tác động một lực vừa đủ theo hướng từ trên xuống dưới gây nên.

- Vết thương mặt sau ngoài vai phải là do vật sắc tác động một lực vừa đủ theo hướng từ trên xuống dưới gây nên.

- Vết thương vùng vai - lưng - cánh tay phải là do vật sắc tác động một lực vừa đủ theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải gây nên.

- Vết thương mặt sau vai - 1/3 giữa cánh tay phải là do vật sắc tác động một lực vừa đủ theo hướng từ trên xuống dưới gây nên.

- Vết thương đường nách sau - mặt sau cánh tay phải là do vật sắc tác động một lực vừa đủ theo hướng từ trên xuống dưới gây nên

- Vết thương cổ tay phải là do vật sắc tác động một lực vừa đủ theo hướng từ phải sang trái gây nên.

- Sẹo mặt trước cổ tay trái là do vật sắc tác động một lực vừa đủ theo hướng từ trên xuống dưới gây nên.

- Vết thương 1/3 sau trên ngoài đùi trái là do vật sắc tác động một lực vừa đủ theo hướng từ sau ra trước gây nên.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 67/KLTTCT-TTPY ngày 12/6/2025, của Trung tâm pháp y tỉnh Y (nay là Trung tâm pháp y tỉnh

L) đối với Nguyễn Đình N xác định: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đình N tại thời điểm giám định là 03%.

Cơ chế hình thành thương tích:

- Sẹo vùng rãnh mũi má bên phải là do vật tày tác động một lực vừa đủ theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải gây nên.

- Vết thâm mờ không thành sẹo đuôi cung mày phải là do vật tày tác động một lực vừa phải theo hướng trực diện gây nên.

* Tại bản Kết luận giám định số 680/KL-KTHS ngày 09/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh T xác định:

+ Con dao gửi giám định là dao sắc, nhọn, thuộc mục 1, Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C.

* Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 11/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự, thành phố Y xác định: Giá trị hư hỏng của chiếc tay phanh, gương chiếu hậu, mặt đồng hồ công tơ mét, phần ốp nhựa phía trước của chiếc xe mô biển số 21F1-1015 tại thời điểm bị hư hỏng ngày 17/5/2025 là 1.460.000 đồng.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 31/2025/HS-ST ngày 23/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Lào Cai đã Quyết định:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N phạm các tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Đình N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Đình N 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí; tuyên quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án theo quy định.

Ngày 05/01/2026, bị cáo Nguyễn Đình N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-P7 ngày 21/01/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai:

1. Kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2025/HSST ngày 23/12/2025 của Toà án nhân dân Khu vực 1 - Lào Cai.

2. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai áp dụng Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2025/HSST ngày 23/12/2025 của Toà án nhân dân Khu vực 1 - Lào Cai, theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo Nguyễn Đình N về tội “Cố ý gây thương tích” và giảm mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-P7 ngày 21/01/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Đình N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về xin giảm nhẹ hình phạt của tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Đình N 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

* Bị cáo Nguyễn Đình N thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản án sơ thẩm đã xác định; giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình N trong hạn luật định có nội dung và hình thức đơn phù hợp với các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trong hạn luật định có nội dung và hình thức phù hợp với các Điều 336, 337, 338 của Bộ luật tố tụng Hình sự, nên được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đình N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án Hình sự sơ thẩm đã xác định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ của vụ án và xem xét tại phiên tòa như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/5/2025, tại

nơi ở của mình (tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai), Nguyễn Đình N đã có hành vi dùng 01 con dao (loại dao quắm) bằng kim loại, có tổng chiều dài 82cm, lưỡi sắc, đầu nhọn, bản rộng nhất 4,6 cm là dao sắc, nhọn, thuộc mục 1, Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C, chém nhiều nhát lên cơ thể anh Lê Quốc L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%.

Việc Toà án nhân dân cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đình N và nội dung kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, việc xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật là cần thiết.

Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra cho xã hội, đã xem xét nhân thân của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo là phù hợp.

Tuy nhiên, theo hướng dẫn tại văn bản số 01/TANDTC-PC n gày 05/01/2026 của Toà án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự; nội dung tại điểm b mục 1.2 như sau:

“1. Về truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người có hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao xâm phạm tính mạng, sức khỏe người khác

1.2 Về hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

...

b) Người thực hiện hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác từ 11% trở lên thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về 02 tội: Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự (Điều 304) và T1 cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 134) của Bộ luật Hình sự, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Trường hợp này, không xác định hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao là tình tiết định khung hình phạt đối với trường hợp quy định tại điểm đ khoản 2, điểm c và đ khoản 3, điểm d và đ khoản 4, điểm b khoản 5 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.”

Như vậy, Toà án nhân dân Khu vực 1- Lào Cai đã xét xử sơ thẩm đối với bị cáo vào ngày 23/12/2025, trước khi có hướng dẫn của Toà án nhân dân tối cao. Do thay đổi chính sách pháp luật, việc Toà án cấp sơ thẩm áp dụng điểm đ khoản 2

Điều 134 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Cố ý gây thương tích” và khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” đối với bị cáo là không còn phù hợp.

Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, mà áp dụng khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án phù hợp đối với tội “Cố ý gây thương tích” cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Mặt khác, trong vụ án này xét thấy người bị hại cũng có lỗi nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình.

[4] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ cần được chấp nhận.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo về xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội “Cố ý gây thương tích”; chấp nhận kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-P7 ngày 21/01/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo Nguyễn Đình N về tội “Cố ý gây thương tích” và giảm mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2025/HSST ngày 23/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Lào Cai.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình N. Sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 31/2025/HSST ngày 23/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Lào Cai như sau:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N phạm các tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

- Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Đình N không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b, 7c và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 1 - Lào Cai;
- TAND khu vực 1 - Lào Cai (3);
- THA dân sự tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Chí Thiện

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Toàn - Nguyễn Mạnh Hùng

Phùng Chí Thiện

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hùng

Phạm Ngọc Toàn

Phùng Chí Thiện

